

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC VÀ MÔI TRƯỜNG XANH OIKOS GREEN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC VÀ MÔI TRƯỜNG XANH OIKOS GREEN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109069930

3. Ngày thành lập: 15/01/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 2B, Ngõ 399 Đường Âu Cơ, Phường Nhật Tân, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0911.781.240

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát địa hình; - Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình; - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết Kế nội – ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện – cơ điện công trình; - Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; - Thiết kế mạng thông tin- liên lạc trong công trình xây dựng; - Thiết kế phòng cháy – chữa cháy - Thiết kế quy hoạch xây dựng - Tư vấn giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ; - Định giá xây dựng: + Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; + Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; + Đo bóc khối lượng; + Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; + Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; + Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; - Tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng; - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Tư vấn đấu thầu;	7110
2.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy công nghiệp, thiết bị máy xây dựng	7730
3.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Không bao gồm thiết lập mạng và kinh doanh hạ tầng bưu chính viễn thông)	6311
4.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
5.	Xây dựng nhà để ở	4101
6.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
7.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
8.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
9.	Xây dựng công trình điện	4221
10.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (trừ thiết kế công trình)	7410

11.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ khí tượng thủy văn	7490
12.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
13.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
14.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
15.	Xây dựng nhà không để ở	4102
16.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
17.	Xây dựng công trình thủy	4291
18.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
19.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
20.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
21.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội	7221
22.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
23.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
24.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
25.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
26.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
27.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
28.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
29.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900(Chính)
30.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
31.	Thu gom rác thải độc hại	3812
32.	Tái chế phế liệu	3830
33.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
34.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
35.	Đánh giá rủi ro và thiệt hại	6621
36.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
37.	Hoạt động của các vườn bách thảo, bách thú và khu bảo tồn tự nhiên	9103
38.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
39.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
40.	Phá dỡ	4311
41.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
42.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

43.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
44.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
45.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
46.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: + Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc + Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước + Chống ẩm các tòa nhà. + Lắp dựng kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối + Uôn thép + Xây gạch và đặt đá + Lợp mái các công trình nhà để ở.	4390
47.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
48.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	LÊ QUỐC BẢO	Số 4 Ngách 41/56, Ngõ 41 Đường Thái Hà, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	3.000.000.000	30,000	036058005050	

2	LÊ TRẦN MINH	TDP Phúc Lý 4, Phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.000.000.000	10,000	036099000020	
3	ĐINH HOÀNG THẮNG	Số 26, Ngõ 64 Đường Nguyễn Lương Bằng, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.000.000.000	10,000	042048000098	
4	TRẦN THANH VÂN	TDP Phúc Lý 4, Phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	5.000.000.000	50,000	001141002530	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ QUỐC BẢO

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *09/10/1958*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *036058005050*

Ngày cấp: *06/11/2018*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát Quản Lý Hành Chính về trật tự xã hội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 4 Ngách 41/56, Ngõ 41 Đường Thái Hà, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 4 Ngách 41/56, Ngõ 41 Đường Thái Hà, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội